

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 14 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Đào Tiên T, sinh năm 2002 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T1 và bà Nguyễn Thị É; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/8/2023, đến ngày 03/9/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

* Bị hại: Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ C; địa chỉ: Toà nhà TARTS TOWER, khu thương mại Đ, đường L, phường H, thành phố P, tỉnh Hà Nam;

Đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Quang N - Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Quản Văn P - Chức vụ: Trưởng phòng nghiệp vụ Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ C; có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Lê Văn Th, sinh năm 1978 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của anh Th: Chị Trương Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2/ Chị Trương Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3/ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn 1, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 08/5/2023, Đào Tiên T điều khiển xe mô tô BKS 90F2-0264 chở Nguyễn Thị Thủy N và con gái của N đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà

Nam để thăm bố đẻ của T là ông Đào Văn T đang nằm viện. Đến nơi, T gửi xe mô tô BKS 90F2-0264 tại tầng 2 nhà gửi xe của Bệnh viện. T quan sát thấy tại nhà gửi xe có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winnerx BKS 90B3-151.16 chìa khoá xe vẫn cắm trên ổ khoá, T dựng xe mô tô BKS 90F2-0264 của mình rồi cùng N và con gái của N đi bộ vào thăm ông T. Lúc này T nói với N là có chiếc xe ở tầng 2 chìa khoá vẫn cắm ở ổ khóa xe, N hỏi xe của ai thì T bảo không biết. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi thăm ông T xong, T và N ra về, trên đường đi ra nhà gửi xe Bệnh viện, T bảo với N là lấy con xe kia (ý T là lấy trộm chiếc xe BKS 90B3-151.16) thì N đồng ý. T đi lên tầng 2 nhà gửi xe, N bế con chờ ở tầng 1, khi lên tầng 2 thì T quan sát xung quanh không có ai nên T đi đến cạnh chiếc xe Winnerx BKS 90B3-151.16, thấy chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá, T liền mở cốp xe ra và thấy bên trong có vé gửi xe của bệnh viện. T đi bộ xuống tầng 1 hỏi N là xe trên tầng 2 vẫn cắm chìa khoá, có lấy không thì N bảo lấy thì lấy và N dặn T ở đây có camera nên phải cẩn thận. Khi trao đổi xong, T lên tầng 2 nhà gửi xe và lấy chiếc xe mô tô BKS 90F2-0264 của T xuống đưa cho N điều khiển đi ra ngoài để đứng chờ. Sau đó, T quay lên tầng 2 nhà gửi xe, ngồi lên xe Winnerx BKS 90B3-151.16 vặn mở khoá nổ máy rồi điều khiển xe đi xuống tầng 1. Khi đi qua chốt bảo vệ của ca trực do ông Phạm Thế Tr và ông Phạm Thế C (là nhân viên bảo vệ thuộc công ty TNHH dịch vụ bảo vệ C), T đưa vé gửi xe đã lấy ở trong cốp xe từ trước cho bảo vệ và điều khiển xe đi đến chỗ N đang đứng đợi, T điều khiển xe mô tô BKS 90B3-151.16 còn N điều khiển xe mô tô BKS 90F2-0264 đi về nhà T, sau đó T sử dụng chiếc xe mô tô BKS 90B3-151.16 làm phương tiện đi lại.

Tháng 8/2023, do T nợ tiền của mẹ N là bà Nguyễn Thị L1 nên T bảo N mang chiếc xe mô tô BKS 90B3-151.16 để gán nợ cho bà L1. Do xe không có giấy tờ nên bà L1 không đồng ý và yêu cầu T đến lấy xe về. Sau đó không thấy T đến lấy xe, bà L1 đã cùng N mang chiếc xe mô tô BKS 90B3-151.16 đến Công an phường T để nhờ trả lại cho T. Sau khi làm việc với Đào Tiến T về nguồn gốc của chiếc xe mô tô trên, Công an phường T đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn T, 01 xe mô tô nhãn hiệu Winnerx BKS 90B3-151.16 màu sơn đen - bạc - vàng đồng.

Tại bản kết luận định giá số 87 ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer X biển số 151.16 màu sơn đen - bạc - vàng đồng, xe đã qua sử dụng giá 22.300.000đ.

Ngày 25/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đào Tiến T tại tổ 8, phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì có liên quan.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS-PL ngày 02/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Đào Tiến T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị

cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Đào Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Tiến T từ 12 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ C có quan điểm: Năm 2023, tại nhà xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam có bị mất 01 xe mô tô BKS 90B3-151.16 của anh Lê Văn T được gửi giữ tại nhà xe, quá trình điều tra xác định là do bị cáo Đào Tiến T lấy trộm. Nay cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho chị Trương Thị L (là vợ anh T) chiếc xe mô tô trên. Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ C không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản làm việc, bản kết luận định giá tài sản, lời khai của đại diện bị hại, đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 08/5/2023, tại nhà gửi xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, thuộc tổ 5, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Văn Th và sự thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản của nhân viên bảo vệ công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Châu Giang, Đào Tiến T đã bàn bạc, thống nhất với Nguyễn Thị Thuỳ N lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Winner X BKS 90B3-151.16 của anh Lê Văn Th, trị giá

22.300.000đ. Hành vi nêu trên của Đào Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này của bị cáo là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

- Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của anh Lê Văn Th là chị Trương Thị L đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 90B3-151.16. Công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Châu Giang và chị L không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ:

Đối với 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn Th, 01 xe mô tô nhãn hiệu Winnerx BKS 90B3-151.16 là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn Th (đã chết). Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã trả chiếc xe mô tô trên và đăng ký xe cho chị Trương Thị L (là vợ anh Th) là phù hợp pháp luật.

[8] Về tình tiết khác:

- Đối với Nguyễn Thị Thùy N quá trình điều tra xác định là đồng phạm với Đào Tiến T về tội “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên trong giai đoạn truy tố thì N đã trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 02/02/2024, cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định truy nã đối với bị can Nguyễn Thị Thùy N nhưng đến nay vẫn chưa bắt được. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” của Nguyễn Thị Thùy N và Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Nguyễn Thị Thùy N.

- Đối với bà Nguyễn Thị L (là mẹ đẻ của Nguyễn Thị Thùy N). Quá trình điều tra xác định bà Lan không biết chiếc xe mô tô BKS 90B3-151.16 do Đào

Tiến T và Nguyễn Thị Thùy N phạm tội mà có nên không xem xét xử lý là phù hợp với pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt bị cáo Đào Tiến T **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (được đối trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 25/8/2023 đến ngày 03/9/2023).

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Tiến T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL,NVLQ; đại diện hợp pháp của người có QL,NVLQ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Ngân

